TÒA ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 11/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HẢI PHÒNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn T Hải

Ông Đỗ Trọng Tuấn

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị T Thuỳ – Thư ký Tòa án nhân dân T phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thuý Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số201/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B 1, xã T, huyện T, T phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn M và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 15/9/2022, tạm giam ngày 20/9/2022; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn K:* Ông Ninh Văn D – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư B - Đoàn luật sư Hải Phòng; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Đinh Ngọc T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, xã M, huyện T, T phố Hải Phòng (đã chết).

+ Anh Trần Văn C, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, T phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Trần Duy K, sinh năm 1993; Thôn A, xã L, huyện T, T phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Ngọc T:*

+ Chị Lê Thị H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, xã M, huyện T, T phố Hải Phòng; là vợ của anh T; có mặt.

+ Bà Phạm Thị C, sinh năm 1955; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, xã M, huyện T, T phố Hải Phòng; là mẹ của anh T; có mặt.

+ Cháu Đinh Ngọc C, sinh năm 2018; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, xã M, huyện T, T phố Hải Phòng; là con của anh T; vắng mặt.

- *Người bảo về quyền lợi hợp pháp cho cháu Đinh Ngọc C*: Bà Đoàn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước T phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/01/2019, Hoàng Văn K cùng với nhóm bạn là Bùi Văn T, sinh năm 1990, trú tại: thôn Núi 1, xã T, huyện T, T phố Hải Phòng; Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991, trú tại: thôn Quán, T, T, Hải Phòng; Lê Văn C, sinh năm: 1992, nơi cư trú: thôn 2, T, T, Hải Phòng đến khu nhà trọ của Trần Văn C, sinh năm 1979 ở thôn 8, xã T, T, Hải Phòng để tìm bạn nhưng không gặp. Sau đó, T điều khiển xe mô tô (SH) chở K về trước, còn Q và C tiếp tục đi vào khu trọ tìm người và xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau với anh Nguyễn Thiện Tâm; sinh năm 1999, trú tại: thôn 10, xã Lại Xuân, T, Hải Phòng là người quản lý khu nhà trọ. Q gọi điện cho T nói đang bị người khác đánh trong khu trọ nên T chở K quay lại. Khi đến nơi, Khởi nhảy xuống xe lấy con dao (dạng dao bấm) đem theo sẵn trong người, cầm trên tay đuổi theo anh Tâm để đánh, nhưng anh Tâm bỏ chạy thoát. Sau khi bị K cầm dao đuổi đánh, Tâm gọi điện cho Đinh Ngọc T, sinh năm: 1993, trú tại: tổ dân phố Q, Minh Đức, T, Hải Phòng nói có người đến phòng trọ đuổi đánh Tâm. Lúc này, Thành đang ngồi ăn tối tại xã Trung Hà, T, Hải Phòng cùng Trần Văn Chiến, sinh năm: 1996, trú tại: Thôn B, An Lư, T, Hải Phòng và Trần Duy K, sinh năm: 1993, trú tại: thôn A, An Lư, T, Hải Phòng. Thành rủ Chiến, Khơi cùng đến dãy nhà trọ nơi Tâm mâu thuẫn với nhóm của Q. Sau đó, Thành điều khiển xe mô tô Airblade, BKS: 15G1- 253.64 đi trước, khoảng 10 phút sau Chiến điều khiển xe mô tô Airblade, BKS: 15B2- 38843 chở Khơi đi đến cổng dãy nhà trọ của anh Chung thì gặp nhóm của T, K. Tại đây, Chiến xuống xe đi tìm, nhặt được gậy gỗ ở trước cổng dãy trọ và đứng nói chuyện với C. Thành gọi điện

cho Tâm hỏi có phải thằng đi SH màu đỏ đánh Tâm không, thì Tâm nói không nhớ rồi đi vào quán Internet ở gần sân bóng để nấp. Ngay sau đó, T cầm một gậy gỗ xông đến vụt 01 phát vào đầu T. Q thấy vậy bỏ chạy ra ngoài. T và T giằng co nhau vào trong sân nhà trọ. T giằng được gậy gỗ của T và cầm gậy vụt 01 phát vào trán T. T lấy lại được gậy gỗ, C và Khơi nhặt mỗi người một đoạn gậy gỗ ở khu vực sân nhà trọ rồi cùng T xông vào đánh T.Thấy T bị đánh, K cầm dao xông vào đâm về phía Chiến và Khơi, đồng thời chạy đến chỗ T và T đang đánh nhau, khi còn cách khoảng 01m, thì K cầm dao bằng tay phải đâm 02 nhát từ phía sau trúng vào người T, con dao bị dặt lại vùng lưng của T. Sau đó, Thành và Khơi bị thương chạy vào nhà anh Chung nấp, C bị thương chạy ra ngoài cổng. Còn T chạy ra phía cổng lấy 01 T kiếm ở võng xe máy của Thành chạy vào chửi bới những người ở bên trong nhà anh Chung và cầm kiếm chém hai nhát làm vỡ cửa kính. Anh Chung ra can ngăn thì T đi ra cổng dùng kiếm chém tiếp vào 02 xe máy của Thành và Khơi. Thành, Chiến, Khơi bị thương được mọi người đưa đi Bệnh viện Việt Tiệp cấp cứu, T bị chết trên đường đi cấp cứu.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 dao kim loại dạng dao gấp dài 24,3 cm (cả cán), bản lưỡi rộng nhất 2,6cm, một lưỡi sắc, một mũi nhọn, cán bằng kim loại dài 13,4cm, lưỡi dao bị mẻ - khuyết trong diện (1 x 0,2)cm, bề mặt lưỡi dao bám dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 gậy gỗ hình trụ màu nâu dài 90,7cm, đường kính 3,6cm một đầu bị mẻ, bề mặt gậy bám dính tạp chất màu nâu đỏ dạng chùi quệt; 01 xẻng cán bằng gỗ dài 125cm; 02 áo khoác, 01 áo phông; 09 mẫu tạp chất màu nâu đỏ. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 02 kiếm, một số mảnh thủy tinh vỡ, 03 điện thoại di động, 03 xe mô tô và các đồ vật liên quan khác.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi và Kết luận giám định số 05/2019/GĐPY ngày 12/01/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T phố Hải Phòng kết luận nạn nhân Đinh Ngọc T: Đỉnh trán trái có vết rách dập da hình sao, trên diện 3,5cm x 2cm, khép da có kích thước 2,5cm x 1,5cm, bờ mép vết thương không gọn, đáy vết thương có cầu sơ, sâu sát màng xương, có đặc điểm do vật tày tác động. Hai vết thương vùng bả vai và lưng phải có đặc điểm là vết thương hình khe, kích thước(2,5x1,5)cm và (2,7x 01)cm, do vật sắc nhọn gây nên, trong đó vết thương lưng phải qua rìa xương số 7 thấu vào phổi, sâu khoảng 9cm; vết thương bả vai phải làm rách động mạch phổi gây mất máu cấp trực tiếp dẫn đến sự chết của nạn nhân. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp không hồi phục.

Tại các bản Kết luận giám định pháp y số 58 ngày 28/01/2019 và số 57 ngày 07/3/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Trần Duy K bị 01 vết thương ở vùng vai phải làm tổn hại 03% sức khỏe; Trần Văn Chiến bị 04 vết thương ở vùng hạ sườn thắt lưng trái, đùi trái, cẳng chân phải làm tổn hại 18% sức khỏe. Các thương tích do vật sắc hoặc sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên (bút lục:

100, 123).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02, 03 ngày 18/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - huyện T kết luận về giá trị tài sản 01 tấm kính trắng trị giá là 300.000 đồng và giá trị tài sản thay thế phụ tùng 02 xe mô tô nhãn hiện Honda Airblade BKS 15G1- 253.64, 15B2- 388.43 là 3.130.000 đồng.

Sau khi gây án, Hoàng Văn K bỏ trốn. Ngày 15/9/2022, Hoàng Văn K bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an T phố Hải Phòng. Cơ quan điều tra thu giữ của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8.

Tại Bản án số 75/2019/HS-ST ngày 27/8/2019, Tòa án nhân dân T phố Hải Phòng đã xét xử và tuyên phạt Bùi Văn T 04 năm tù về tội Gây rối trật tự công cộng và Cố ý làm hư hỏng tài sản; Trần Duy K 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 năm và Trần Văn C 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 năm đều về tội Gây rối trật tự công cộng.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn K khai nhận đã thực hiện hành vi sử dụng con dao gấp đâm vào người C, Khơi và đâm vào phía sau lưng của Đinh Ngọc T trong khi T đang đánh nhau với T. Về nguồn gốc dao, K khai đã mua con dao này của người bán hàng rong từ cuối năm 2018, thỉnh thoảng đem theo trong người để phòng thân. Khi xảy ra việc đánh nhau, trong nhóm chỉ có một mình K có dao. Trong thời gian bỏ trốn K không có nơi ở cố định và không có vi phạm pháp luật gì.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của các bị cáo đã bị xét xử trong vụ án Gây rối trật tự công cộng; Cố ý làm hư hỏng tài sản; phù hợp lời khai của các người làm chứng, người liên quan; phù hợp với kết quả giám định pháp y về thương tích, xác định về đặc điểm, dấu vết, cơ chế hình T vết thương, hậu quả của các thương tích để lại trên thi thể bị hại; phù hợp với vật chứng con dao (dạng dao gấp) và phù hợp với nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Ngọc T yêu cầu bồi thường 1.439.500.000 đồng bao gồm chi phí mai táng, chi phí cấp dưỡng và tổn thất tinh thần. Trần Duy K đề nghị bồi thường 19.000.000 đồng và Trần Văn C đề nghị bồi thường 40.000.000 đồng chi phí điều trị và tổn thất về tinh thần. Gia đình Hoàng Văn K đã bồi thường cho gia đình anh T 220.000.000 đồng; bồi thường cho đầy đủ cho anh K và anh C.

Về vật chứng: Ngoài các vật chứng và đồ vật đã được giải quyết tại Bản án số 75 ngày 27/9/2019, hiện còn lại: 01 dao kim loại gấp ốp nhựa màu đen dài 24,3cm; 01 xẻng cán gỗ lưỡi bằng kim loại dài 125cm; 01 áo phông ngắn tay màu xanh dương có hai vết rách; 01 áo khoác gió màu đen dài tay có mũ mặt lưng có hai vết rách; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8; 01 mũ lưỡi trai màu đen

nhãn hiệu Adidas; 01 đôi giày nhãn hiệu LVchuyển Cục Thi hành án dân sự T phố Hải Phòng chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-P2 ngày 22 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân T phố Hải Phòng truy tố Hoàng Văn K phạm tội "Giết người" và "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung, bị cáo thừa nhận cái chết của anh T và thương tích của anh K, anh C là do bị cáo gây nên. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, quá trình điều tra truy tố bị cáo đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình anh T số tiền 220.000.000 đồng và bồi thường đầy đủ cho anh C và anh K. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

Đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về dân sự gia đình đã nhận của gia đình bị cáo 220.000.000 đồng và đề nghị Tòa án buộc bị cáo bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền là 1.219.500.000 đồng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân T phố Hải Phòng, phân tích hành vi phạm tội đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bị hại, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn K từ 17 đến 18 năm tù về tội Giết người và từ 02 đến 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là từ 19 đến 21 năm tù năm tù.

Buộc bị cáo bồi thường cho gia đình anh Đinh Ngọc T số tiền mai táng phí 60.000.000 đến 80.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần 80.000.000 đến 90.000.000 đồng và cấp dưỡng cho bà Phạm Thị C và cháu Đinh Ngọc C 2.000.000 đồng mỗi tháng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với bị hại Trần Duy K và Trần Văn C đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng : Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 dao kim loại gấp ốp nhựa màu đen dài 24,3cm; 01 xẻng cán gỗ lưỡi bằng kim loại dài 125cm; 01 áo phông ngắn tay màu xanh dương có hai vết rách; 01 áo khoác gió màu đen dài tay có mũ mặt lưng có hai vết rách; 01 mũ lưỡi trai màu đen nhãn hiệu Adidas; 01 đôi giày có chữ LV do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, gia đình bị cáo đã chủ động bồi thường cho bị hại, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp của Viện kiểm sát đề xuất.

Trợ giúp viên pháp lý nhất trí về tội danh điều luật truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại và cấp dưỡng hàng tháng cho mẹ và con của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh và khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của các bị cáo đã bị xét xử trong vụ án Gây rối trật tự công cộng; Cố ý làm hư hỏng tài sản; phù hợp lời khai của những người làm chứng, người liên quan; phù hợp với kết quả giám định pháp y về thương tích, xác định về đặc điểm, dấu vết, cơ chế hình T vết thương, hậu quả của các thương tích để lại trên thi thể bị hại; phù hợp với vật chứng con dao (dạng dao gấp) và phù hợp với nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00’ ngày 11/01/2019 tại thôn 8, xã Thủy Triều, huyện T, Hải Phòng, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống, dẫn đến việc Hoàng Văn Khởi và Bùi Văn T xô xát đánh nhau với Đinh Ngọc T, Trần Văn Chiến, Trần Duy K. Quá trình rượt đuổi đánh nhau, K sử dụng con dao gấp dài 24,3cm, đâm nhiều nhát trúng vào người Chiến, Khơi và T. Hậu quả, Thành bị chết, Chiến bị thương, tổn hại 18% sức khỏe, Khơi tổn hại 3% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội Giết người và tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 123 và Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh

hưởng xấu đến trật tự an ninh địa phương do vậy, cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc cách ly khỏi đời sống xã hội thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết định khung:*

Đối với tội "Giết người", Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bị cáo Hoàng Văn K và bị hại T không có mâu thuẫn từ trước, xuất phát từ việc mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống dẫn đến bị cáo Hoàng Văn K và Bùi Văn T xô xát đánh nhau với bị hại Đinh Ngọc T, bị cáo K đã dùng dao đâm nhiều nhát vào người T hậu quả anh T bị chết. Hành vi bị cáo Hoàng Văn K có tính chất côn đồ quy đinh tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Đối với tội " Cố ý gây thương tích". Bị cáo Hoàng Văn K, khi thực hiện hành vi phạm tội đã dùng dao gấp (là hung khi nguy hiểm) đâm nhiều nhát vào người anh K anh C gây thương tích nên hành vi của bị cáo vi phạm điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Thương tích của bị hại (anh C) tổn hại 18% sức khỏe nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn K không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn K T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xét bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi nên xử phạt bị cáo mức án trên K điểm của tội " Giết người " và K điểm của tội " Cố ý gây thương tích" là phù hợp với quy định pháp luật và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho cháu Đinh Ngọc C được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt và trách nhiệm bồi thường dân sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 1.439.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của gia đình bị hại là chính đáng nhưng trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do vậy trách nhiệm bồi thường của bị cáo sẽ được giảm trừ một phần và cụ thể như sau:

Tiền mai táng phí 80.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần 119.200.000 đồng tương đương với 80 tháng lương cơ sở và bị cáo phải cấp dưỡng cho bà Phạm Thị C 1.500.000 đồng/tháng, cấp dưỡng cho cháu Đinh Ngọc C 2.000.000 đồng/tháng. Tổng cộng là 199.200.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 220.000.000

đồng, còn dư 20.800.000 đồng. Số tiền 20.800.000 đồng này chuyển vào tiền cấp dưỡng hàng tháng cho bà C và cháu C.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 dao kim loại gấp ốp nhựa màu đen dài 24,3cm; 01 xẻng cán gỗ lưỡi bằng kim loại dài 125cm; 01 áo phông ngắn tay màu xanh dương có hai vết rách; 01 áo khoác gió màu đen dài tay có mũ mặt lưng có hai vết rách; 01 mũ lưỡi trai màu đen nhãn hiệu Adidas; 01 đôi giày nhãn hiệu LV do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, Toà án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại và các bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Văn K 18 (mười tám) năm tù về tội Giết người và 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giữ 15/9/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Hoàng Văn K phải bồi thường cho gia đình anh Đinh Ngọc T số tiền là 199.200.000 đồng và cấp dưỡng cho bà Phạm Thị C 1.500.000 đồng/tháng, cấp dưỡng cho cháu Đinh Ngọc C 2.000.000 đồng/ tháng. Số tiền bị cáo đã bồi thường 220.000.000 đồng, còn dư 20.800.000 đồng sẽ chuyển vào tiền cấp dưỡng hàng tháng cho bà Phạm Thị C và cháu Đinh Ngọc C. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01/2019 đến khi bà Phạm Thị C chết và cháu Đinh Ngọc C đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Hoàng Văn K còn phải chịu khoản

tiền lãi đối với số tiền chưa T toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 408 Bộ luật Dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 dao kim loại gấp ốp nhựa màu đen dài 24,3cm; 01 xẻng cán gỗ lưỡi bằng kim loại dài 125cm; 01 áo phông ngắn tay màu xanh dương có hai vết rách; 01 áo khoác gió màu đen dài tay có mũ mặt lưng có hai vết rách; 01 mũ lưỡi trai màu đen có chữ Adidas; 01 đôi giày có chữ LV.

+ Trả lại bị cáo Hoàng Văn K 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8, màu đen đã qua sử dụng, số Imei: 353221105874023.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại Cục Thi hành án Dân sự T phố Hải Phong)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND T phố Hải Phòng;
- Công an T phố Hải Phòng;
- Cục THADS T phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp T phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA;
- UBNDxã T, huyện T, T phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Tỉnh